

## Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền bình đẳng nam nữ

GS. Lê Thi

**Tóm tắt:** Trong suốt quá trình hoạt động cách mạng, lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng xã hội mới, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn dạy dút về vấn đề giải phóng phụ nữ và thực hiện nam nữ bình quyền. Trong bài viết này, tác giả phân tích và khái quát dòng tư tưởng nhất quán và xuyên suốt đó của Chủ tịch Hồ Chí Minh qua một số bài viết, bài nói chuyện chọn lọc của Người. Các vấn đề nam nữ bình quyền, phụ nữ tự phấn đấu vươn lên, vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể trong việc phát huy vai trò của phụ nữ đã được đề cập một cách cụ thể. Đồng thời, việc đấu tranh chống bạo lực gia đình và tôn vinh những đóng góp của phụ nữ cũng được nhấn mạnh trong bài viết.

**Từ khóa:** Bình đẳng nam nữ; Giải phóng phụ nữ; Tư tưởng Hồ Chí Minh về bình đẳng nam nữ.

### Nam nữ bình quyền

Đấu tranh cho quyền tự do, dân chủ, bình đẳng của con người, bất kể nam hay nữ, thuộc giai cấp tầng lớp xã hội nào, của mọi quốc gia, dân tộc trên thế giới, là ý nguyện suốt đời của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Đó cũng chính là điểm cốt lõi, là mục tiêu đấu tranh không mệt mỏi của Người, từ

lúc bắt đầu ra đi làm cách mạng đến khi làm chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, lãnh đạo công cuộc xây dựng lại đất nước.

Trong bản *Tuyên ngôn Độc lập* đọc tại quảng trường Ba Đình ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh, đã trình trọng tuyên bố về quyền bình đẳng của mọi người dân, được sống tự do và mưu cầu hạnh phúc. Người đã nhắc lại những lời bất hủ trong *Bản Tuyên ngôn Độc lập năm 1779 của nước Mỹ*: “Tất cả mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Tạo hoá cho họ những quyền không ai có thể xâm phạm được, trong những quyền ấy, có quyền được sống, quyền tự do và quyền mưu cầu hạnh phúc” (T1, tr.351).

Hồ Chủ tịch cũng đề cập đến *Bản Tuyên ngôn nhân quyền và dân quyền của cách mạng Pháp năm 1791*: “Người ta sinh ra tự do và bình đẳng về quyền lợi và phải luôn luôn được tự do và bình đẳng về quyền lợi” (T1, tr.151).

Để thực hiện được mục tiêu giành độc lập, tự do, bình đẳng cho dân tộc Việt Nam, Hồ Chủ tịch đã xem trọng vai trò của phụ nữ đối với sự nghiệp này. Vì vậy Người coi việc giải phóng phụ nữ là một mục tiêu quan trọng của cách mạng Việt Nam. Việc thực hiện nam nữ bình quyền được quán triệt trong đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam từ những năm 1930, của nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ban hành từ những năm 1946 và năm 1959.

Trong cuốn *Đường Cách Mệnh* viết năm 1929, Hồ Chủ tịch đã lưu ý: “Ông Các Mác nói rằng: Ai đã biết lịch sử thì biết rằng muốn sửa sang xã hội mà không có phụ nữ giúp vào, thì chắc không làm nổi. Xem tư tưởng và việc làm của đàn bà, con gái thì biết xã hội tiến bộ ra thế nào” (T1, tr.264-265).

Trong *Chánh cương vắn tắt* của Đảng cộng sản viết năm 1930, khi bàn về chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản, Hồ Chủ tịch nói rõ: “Về phương diện xã hội thì nam nữ bình quyền” (T1, tr.301) đó là một mục tiêu của cuộc cách mạng này.

Trong *Lời kêu gọi* (nhân dịp thành lập Đảng cộng sản Việt Nam) viết năm 1930, Người kêu gọi công nhân, nông dân, binh lính, thanh niên, học sinh gia nhập Đảng Cộng sản, ủng hộ Đảng, đi theo Đảng, và cũng nêu rõ một điểm trong chương trình hành động của Đảng là “Thực hiện nam nữ bình quyền” (điểm thứ 10) (T1, tr.308).

Trong bài thơ viết về “Lịch sử nước ta” - Hồ Chí Minh ca tụng công lao

to lớn của các nữ anh hùng đã làm nên sự nghiệp vẻ vang trong cuộc đấu tranh giành độc lập cho đất nước, qua mấy ngàn năm lịch sử của dân tộc Việt Nam.

Người ca tụng Hai Bà Trưng

*“Hai Bà Trưng có đại tài,  
Phát cờ khởi nghĩa, giết người tà gian.  
Ra tay khôi phục giang sơn  
Tiếng thơm dài tạc đá vàng nước ta”.*

Người ca tụng Bà Triệu Âu

*“Tỉnh Thanh Hoá có một bà,  
Tên là Triệu Âu, tuổi vừa đôi mươi.  
Tài năng dũng cảm hơn người  
Khỏe binh cứu nước muôn đời lưu phương.  
Phụ nữ ta chẳng tầm thường  
Đánh Đông, dẹp Bắc, làm gương để đời”.*

Người ca tụng bà Bùi Thị Xuân.

*“Tướng Tây Sơn có một bà,  
Bùi là nguyên họ, tên là Thị Xuân  
Tay bà Thống đốc ba quân  
Đánh hơn mấy trận, địch nhân liệt là”.*

và Hồ Chủ Tịch kêu gọi:

*“Bất kỳ nam nữ, giàu nghèo  
Bất kỳ già trẻ cùng nhau kết đoàn  
Người góp sức, kẻ giúp tiên,  
Cùng nhau giành lấy chủ quyền của ta  
Trên vì nước, dưới vì nhà  
Ấy là sự nghiệp, ấy là công danh  
Dân ta xin nhớ chữ đồng  
Đồng tình, đồng sức, đồng lòng, đồng minh” (T1, tr.328, 331, 334).*

Người nhấn mạnh đến tính cấp bách và quan trọng của việc giải phóng phụ nữ, thực hiện nam nữ bình quyền trong cuộc đấu tranh cách mạng,

nhằm đảm bảo thắng lợi cho công cuộc giành độc lập dân tộc và xây dựng xã hội mới.

Theo Người: “Nói phụ nữ là nói phân nửa của xã hội. Nếu không giải phóng phụ nữ thì không giải phóng một nửa loài người. Nếu không giải phóng phụ nữ là xây dựng chủ nghĩa xã hội chỉ một nửa” (T2, tr.110).

Phụ nữ chiếm hơn một nửa dân số nước ta, là một lực lượng lao động hết sức đông đảo, đặc biệt trong ngành nông nghiệp và công nghiệp, thương nghiệp, những ngành chủ chốt của nền kinh tế quốc dân. Họ lại có vai trò quan trọng trong gia đình, không giải phóng phụ nữ thì không thể giải phóng được dân tộc ta.

Hiểu rõ nỗi thống khổ của phụ nữ và sự ràng buộc của xã hội cũ đối với họ, Hồ Chí Minh chỉ rõ: Để giải phóng phụ nữ phải có sự góp sức của tổ chức Đảng, chính quyền các cấp, các đoàn thể quần chúng, đồng thời phải có sự đấu tranh của bản thân phụ nữ.

Từ đó nổi lên tầm quan trọng của việc phải thức tỉnh phụ nữ, để họ dám đứng lên đấu tranh giành quyền bình đẳng cho bản thân. Cần bồi dưỡng cho họ lòng tin lớn, niềm tự hào, ý chí dũng cảm để cương quyết đòi quyền lợi chính đáng của mình, trong gia đình, ngoài xã hội.

#### **Phụ nữ cần học tập, phải đấu tranh**

Để có sức mạnh đấu tranh và phương pháp đấu tranh có hiệu quả, đòi hỏi người phụ nữ phải có những kiến thức cần thiết, phải biết chữ và được học hành.

Người nói: “Về phần mình chị em phụ nữ không nên ngồi chờ Chính phủ, chờ Đảng ra chỉ thị giải phóng cho mình, mà tự mình phải tự cường, phải đấu tranh” (T2, tr.111).

Nạn thất học, tình trạng thiếu kiến thức về mọi mặt là hiện tượng phổ biến của nhân dân lao động nước ta dưới sự cai trị của bọn thực dân Pháp trước đây. Với chính sách ngu dân của chúng, đặc biệt đối với phụ nữ và ở nông thôn, nạn thất học so với số người trong nước là 95%, nghĩa là hầu hết người Việt Nam là mù chữ (T1, tr.367).

Vì vậy bước vào công cuộc xây dựng xã hội mới, Hồ Chủ Tịch rất chú ý đến việc chống nạn mù chữ trong nhân dân ta, đặc biệt đối với phụ nữ. Người nói:

“Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước

nhà và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ”.

“Phụ nữ càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng là một phần tử trong nước có quyền bầu cử ra ứng cử” (T1, tr.368). Người còn nhắc “nam nữ học tập lẫn nhau” (T1, tr.482).

Như vậy Hồ Chủ Tịch đã chú ý đến hai nhược điểm cơ bản của phụ nữ là thiếu tự tin và thiếu kiến thức, do ảnh hưởng của xã hội cũ để lại.

Phụ nữ thường thiếu lòng tự tin, nhút nhát, an phận chịu đựng những thiệt thòi, áp bức đối với mình vì cho rằng số phận người phụ nữ từ xưa đến nay là như vậy, phải chấp nhận; mình có phản đối, đấu tranh cũng chẳng được gì đâu, lại chỉ gây thêm sự bất ổn trong gia đình và ngoài xã hội.

Tình trạng thiếu kiến thức của phụ nữ do nạn thất học, bị mù chữ cũng là tình trạng phổ biến, quen thuộc đối với phụ nữ, đặc biệt ở nông thôn. Họ cũng ngại học, cho rằng học chữ khó, mình lại bận công việc gia đình, con cái, không có thì giờ đi học v.v.. Vì vậy quá trình vận động phụ nữ đi học các lớp xoá mù chữ cũng không phải là dễ dàng, suôn sẻ.

#### **Vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể**

Ngoài xã hội, Hồ Chủ Tịch cũng rất chú ý đến việc đấu tranh chống bệnh thành kiến hẹp hòi của nam giới đối với phụ nữ là không muốn để chị em vươn lên chiếm các vị trí quan trọng trong các ngành nghề. Trong bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, Người đã nhấn mạnh: “Bác mong rằng các đồng chí thật sự sửa chữa bệnh thành kiến hẹp hòi đối với phụ nữ”.

“Các cô, nhất là các cô ở huyện, phải đấu tranh mạnh vì các cô không đấu tranh thì những đồng chí nam có thành kiến với phụ nữ sẽ không tích cực sửa chữa” (T2, tr.447).

Thái độ của các cấp chính quyền, của cộng đồng xã hội, của nam giới ở nhiều nơi chưa ủng hộ việc thực hiện quyền bình đẳng nam nữ, mặc dù Hiến pháp nước ta đã ban hành vấn đề này từ lâu. Họ chưa chú ý hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho phụ nữ được hưởng quyền bình đẳng trong gia đình, ngoài xã hội. Việc giao phó các chức vụ công tác quan trọng cho phụ nữ còn gặp nhiều cản trở, khó khăn do thành kiến hẹp hòi của cán bộ nam. Vì vậy như Hồ Chủ Tịch đã nhắc nhở, phụ nữ phải kiên cường, dũng cảm, có ý chí vươn lên không mệt mỏi, vượt qua mọi khó khăn, trở ngại, đấu

tranh giành quyền bình đẳng chính đáng của mình, để xứng đáng làm công dân bình đẳng, tự do của nước Việt Nam mới, độc lập, tự do, dân chủ.

Nhưng trở ngại chính là áp lực của gia đình, chồng con với các phản ứng tiêu cực, chống lại ý chí đấu tranh đòi xoá bỏ sự phân biệt đối xử bất công đối với chị em phụ nữ trong gia đình, ngoài xã hội. Thái độ của cộng đồng xã hội các cấp chính quyền ở nhiều nơi chưa ủng hộ người phụ nữ, chưa hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình họ đòi quyền bình đẳng nam nữ. Môi trường xã hội bao quanh ở thôn xóm, phố phường thì thờ ơ, không can thiệp giúp đỡ họ. Tư tưởng thành kiến hẹp hòi của nam giới còn ngự trị ở nhiều nơi.

Chính vì vậy Hồ Chủ tịch đã nhấn mạnh: để giải phóng phụ nữ cần có sự góp sức tích cực của các tổ chức đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng trong việc thực hiện quyền bình đẳng nam nữ. Hồ Chủ Tịch nhấn mạnh cần đấu tranh chống những thành kiến hẹp hòi của nam giới đối với phụ nữ như việc nam giới không muốn cất nhắc, phân công phụ nữ vào các chức vụ cần thiết dù chị em có đủ khả năng; họ không chú ý bồi dưỡng năng lực, cung cấp kiến thức cho phụ nữ, tạo điều kiện thuận lợi cho chị em được học hành, được đi dự các hội nghị cần thiết.

Nhận xét ở Hội nghị bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện, có 288 đại biểu, chỉ có 16 đại biểu nữ, Hồ Chủ Tịch đã phê bình:

“Cán bộ nữ ít như vậy là một thiếu sót. Các đồng chí phụ trách lớp học chưa quan tâm đến việc bồi dưỡng cán bộ nữ. Đây là một thiếu sót chung ở trong Đảng. Nhiều người chưa đánh giá đúng khả năng của phụ nữ, hay thành kiến, hẹp hòi. Như vậy là sai. Hiện nay có nhiều phụ nữ tham gia công tác lãnh đạo ở cơ sở, nhiều người làm công tác rất giỏi” (T2, tr.446).

Trong Hội nghị các dân tộc trong cả nước đoàn kết xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, Hồ Chủ Tịch đã phê bình: “Cả Hội nghị có hơn 200 đại biểu, thế mà chỉ có 5 phụ nữ, trong 5 phụ nữ lại không có một phụ nữ dân tộc thiểu số nào. Trong lúc còn công tác bí mật, trước Cách mạng tháng 8, trong kháng chiến các chị em phụ nữ miền núi rất anh dũng bảo vệ cán bộ, giúp đỡ cách mạng. Hồi đó báo của Mặt trận Việt Minh, nếu không có phụ nữ thì không ra được đâu. Trong việc đề phòng bọn mật thám, phụ nữ có công rất lớn...”.

“Trong mọi mặt hoạt động cách mạng, phụ nữ các dân tộc thiểu số đều có đóng góp lớn. Một cuộc họp như thế này mà quên mất vai trò của phụ

nữ thì chắc ở các địa phương các chú cũng quên mất vai trò phụ nữ” (T2, tr.295, 296).

Hồ Chủ tịch căn dặn “phải chú ý cân nhắc cán bộ nữ vào các cơ quan lãnh đạo, nhất là các ngành hoạt động thích hợp với phụ nữ” (T2, tr.402).

Theo Người cần phát huy sức mạnh của lao động nữ trong xây dựng xã hội mới, bởi vì họ chiếm số lượng đông đảo rất cần mẫn, chịu khó thường tham gia sản xuất trực tiếp trong các ngành nông nghiệp, công nghiệp v.v. Đồng thời cần chú ý đến sức khoẻ của phụ nữ, phân công việc làm cho chị em hợp lý, chú ý đến chức năng sinh đẻ và nuôi dưỡng con cái của họ. Người nói:

“Phải chú ý đến sức lao động phụ nữ: Phụ nữ là đội quân lao động rất đông. Phải giữ gìn sức khoẻ cho phụ nữ để chị em tham gia sản xuất được tốt. Ví dụ: khi phụ nữ có kinh thì hợp tác xã chớ phân công cho họ đi làm ở chỗ ruộng sâu, nước rét. Các hợp tác xã phải có những tổ giữ trẻ tốt để phụ nữ có con mọn có chỗ giữ các cháu để yên tâm lao động” (T2, tr.439).

Hồ Chủ tịch lại nhấn mạnh phải kính trọng phụ nữ. Người nói: “Một điều nữa Bác cần nói là: phải kính trọng phụ nữ. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy bình quyền, bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lênin dạy chúng ta: phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ”. (T2, tr.439).

### **Đấu tranh chống bạo lực gia đình**

Trong gia đình, sự bình đẳng giữa vợ và chồng về quyền lợi và nghĩa vụ là hết sức quan trọng để xây dựng hạnh phúc êm ấm. Người phụ nữ phải chủ động, tích cực đấu tranh để Luật Hôn nhân và Gia đình được thực hiện tốt. Theo Người: “Luật lấy vợ, lấy chồng nhằm giải phóng phụ nữ là giải phóng phần nửa xã hội, giải phóng người đàn bà, đồng thời phải tiêu diệt tư tưởng phong kiến, tư tưởng tư sản trong người đàn ông” (T2, tr.111).

Bác hiểu được tư tưởng bảo thủ, tâm lý ích kỷ của nhiều nam giới, từ xưa đến nay vẫn coi thường phụ nữ, cho rằng chị em chỉ ở xó bếp, com nước, nuôi con, có hiểu gì về việc nước, việc xã hội. Một số người chồng còn sử dụng bạo lực đánh chửi vợ. Hồ Chủ tịch rất phẫn nộ trước hiện tượng này.

Người nói: “Bác nghe nói vẫn có người đánh chửi vợ! Đó là một điều

đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man, chỉ bộ Đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền bình đẳng giữa vợ chồng. Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hoà thuận trong gia đình, Bác mong rằng từ nay về sau họ không còn thói xấu đánh chửi vợ mình” (T2, tr.439).

Đáng buồn là đến nay trong xã hội ta, nạn bạo lực của người chồng đối với vợ, của người cha đối với con cái vẫn tồn tại trong nhiều gia đình, mặc dù nhà nước Việt Nam đã ban hành Luật Chống bạo lực gia đình từ năm 2007.

Hiện nay quyền làm chủ của cá nhân, các nguyên tắc bình đẳng dân chủ, công bằng xã hội được pháp luật nước ta bảo vệ và yêu cầu mọi công dân phải tôn trọng và thực hiện. Do đó cần thực hiện những nguyên tắc đó như thế nào cho hợp tình, hợp lý trong gia đình, không cứng nhắc. Nhưng cũng không thể để cho thói quen gia trưởng, trọng nam khinh nữ đầu độc mối quan hệ giữa các thành viên trong gia đình, ngoài xã hội.

#### **Tôn vinh thành tích của phụ nữ**

Hồ Chủ Tịch tỏ lòng biết ơn và kính trọng đối với các nữ liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Trong bức thư gửi phụ nữ nhân dịp kỷ niệm Hai Bà Trưng và ngày Quốc tế Phụ nữ 3 tháng 3 năm 1952, Người viết:

“Nhân dịp 8/3, tôi kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn các nữ liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Tôi kính chào các bà mẹ có con trong bộ đội và các bà mẹ cùng vợ con của các liệt sĩ. Trong cuộc kháng chiến to lớn của dân tộc ta, phụ nữ ta đang giành một phần quan trọng... Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cũng như già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp rự rờ” (T.1, tr.503, 504).

Trong Báo cáo tại Hội nghị chính trị đặc biệt họp tháng 3 năm 1964, Hồ Chủ Tịch đã đề cao những thành tích của phụ nữ trong sản xuất, xây dựng xã hội mới.

“Phụ nữ ta có thành tích lớn trong sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, có nhiều anh hùng, chiến sĩ thi đua, đội trưởng sản xuất trong các nhà máy, chủ nhiệm hợp tác xã, đội trưởng dân quân, bác sĩ, giáo viên rất giỏi”. (T2, tr.317).

Nhân dịp kỷ niệm lần thứ 20 ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam tháng 10/1966, Hồ Chủ Tịch đã khen ngợi và khuyến khích phong trào phụ nữ ba đảm đang ở miền Bắc và phong trào 5 tốt của phụ nữ miền



Nam. Người nói: “Phong trào “năm tốt” của phụ nữ miền Nam, phong trào “ba đảm đang” của phụ nữ miền Bắc là phong trào yêu nước nồng nàn và rộng khắp, lôi cuốn đông đảo phụ nữ hai miền thi đua sản xuất, phục vụ chiến đấu và trực tiếp chiến đấu, góp phần to lớn vào sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước của toàn dân” (T2, tr.434).

Truyền thống yêu nước của phụ nữ Việt Nam từ xa xưa đến nay vẫn được tiếp nối. Mỗi khi đất nước gặp lâm nguy thì phụ nữ đã sẵn sàng đứng lên chiến đấu. Người nói: “Từ đầu thế kỷ thứ nhất, Hai Bà Trưng phát cờ khởi nghĩa đánh giặc cứu dân, đến ngày nay mỗi khi nước nhà gặp nguy nan, thì phụ nữ ta đều hăng hái tiến lên, góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Do đó, ta có câu tục ngữ rất hùng hồn “giặc đến nhà đàn bà cũng đánh” (T2, tr.433-436).

Hồ Chủ tịch đưa ra lời kết luận mạnh mẽ, khẳng định phẩm chất tốt đẹp của phụ nữ Việt Nam. “Như thế là từ xưa đến nay, từ Nam chí Bắc, từ trẻ đến già, phụ nữ Việt Nam thật là anh hùng” (T2, tr.433-436). Người đã hết sức tin tưởng vào ý chí cách mạng, tinh thần sẵn sàng hy sinh và khả năng cống hiến của phụ nữ Việt Nam cho công cuộc giải phóng dân tộc và xây dựng lại đất nước.

Nhìn chung lại, tư tưởng nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất xem trọng vai trò của phụ nữ Việt Nam trong công cuộc kháng chiến và kiến quốc ở nước ta, Người đề cao công lao của phụ nữ, ca tụng những thành tích chị em đã đạt được, đồng thời lại rất thông cảm với những thiệt thòi chị em đang còn phải gánh chịu. Người kiên quyết đòi thực hiện quyền bình đẳng nam nữ trong gia đình, ngoài xã hội.

Chúng ta tỏ lòng biết ơn sâu sắc đối với vị lãnh tụ kính yêu, Người cha già của dân tộc. Người đã tuyệt đối chiến đấu cho nền độc lập tự do của dân tộc, cho việc xác lập xã hội công bằng - dân chủ, văn minh, bình đẳng giữa nam và nữ. ■

### **Tài liệu tham khảo**

Hồ Chí Minh Tuyển tập.1980. Nxb Sự thật, Hà Nội, Tập 1, Tập 2.